

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/KDTM-ST**

Ngày 23/9/2022

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Y Khảm và bà Lại Thị Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2022/TLST-KDTM ngày 23/5/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐ-HPT ngày 06/9/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N Việt Nam.

Địa chỉ: 02 LH, phường TC, quận BD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Thanh T; chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành Agribank chi nhánh huyện Đăk Tô – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Thanh Th tham gia tố tụng: Ông Trần Thiện Đình N – Chức vụ: Trưởng phòng tín dụng Chi nhánh huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 12/GUQ-NHNo-ĐT ngày 23/5/2022. Có mặt.

Địa chỉ: Số 233 HV, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và chị Trần Thị S, sinh năm 1980. Đều vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 11/6/2020, bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T có vay tại Ngân hàng N Việt Nam – Chi nhánh huyện Đăk Tô Kon Tum (Agribank Chi nhánh huyện Đăk Tô Kon Tum) số tiền 1.400.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm triệu đồng*); thời hạn vay: 12 tháng; hạn trả ngày 11/6/2021; lãi suất 9%/năm tại Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-202001967. Tài sản thế chấp gồm:

- Đất trồng cây lâu năm diện tích 175 m² tại tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5101-LCL-201901700, ngày 07/6/2019. Đất đã được UBND huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 370665 ngày 21/5/2009;

- Đất trồng cây lâu năm diện tích 20.549 m² và vườn cây cà phê gắn liền trên đất tại thôn Đăk Vang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 5101-LCL-201901701, ngày 07/6/2019. Đất đã được UBND huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 212374 ngày 05/9/2016;

- Đất nuôi trồng thủy sản diện tích 3.197,2 m² tại Chân đồi Sạc Ly, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5101-LCL-201901702, ngày 07/6/2019. Đất đã được UBND huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 212523 ngày 23/8/2016;

- Đất trồng cây lâu năm diện tích 28.519,1 m² và vườn cây cao su gắn liền trên đất tại Chân đồi Sạc Ly, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 5101-LCL-201901703, ngày 07/6/2019. Đất đã được UBND huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 212525 ngày 23/8/2016.

Từ ngày vay đến ngày 11/12/2020, khách hàng mới trả được một lần tiền lãi là 63.500.000 đồng sau đó không trả nữa. Đến hạn trả nợ ngày 11/6/2021, Agribank Chi nhánh huyện Đăk Tô, Kon Tum đã nhiều lần liên hệ yêu cầu bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên, nhưng bà Soi và

ông Tứ cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ để khoản nợ chuyển quá hạn, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank, gây khó khăn trong công tác thu hồi vốn cho nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank.

Do đó, Ngân hàng N Việt Nam khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô giải quyết những vấn đề sau đây đối với bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T:

Tuyên buộc bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Agribank toàn bộ số tiền tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) đến hết ngày 23/9/2022 là: 1.705.679.452 (*Một tỷ, bảy trăm lẻ năm triệu, sáu trăm bảy mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi hai đồng*), trong đó:

- Nợ gốc: 1.400.000.000 đồng;
- Nợ lãi: 305.679.452 đồng.

Đồng thời, bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Agribank Chi nhánh huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án, tiến hành kê biên, bán tài sản bảo đảm (tài sản thế chấp) theo các hợp đồng thế chấp, để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Agribank Chi nhánh huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Trần Thị S và ông Nguyễn Văn T để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

** Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có lời khai tại Tòa án.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô phát biểu ý kiến:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị S phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2022 là 1.705.679.452 và

lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất của hợp đồng cho vay.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 144; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTTTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị đơn phải chịu án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng N Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng. Các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nơi nguyên đơn có trụ sở. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 40; Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là tổ chức tín dụng, bị đơn là cá nhân có đăng ký kinh doanh đều có mục đích lợi nhuận, vì vậy xác định đây là vụ án Kinh doanh thương mại về Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Ngày 11/6/2020, Ngân hàng N Việt Nam có cho anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị S vay số tiền 1.400.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-202001967, thời hạn vay: 12 tháng; hạn trả ngày 11/6/2021; lãi suất 9%/năm, mục đích vay kinh doanh hàng nông sản. Ngân hàng đã giải ngân, ông Tú và bà Soi đã nhận đủ 1.400.000.000 đồng.

Để bảo đảm cho khoản vay, ngày 07/6/2019 khách hàng vay đã ký kết các hợp đồng thế chấp 04 quyền sử dụng đất như nguyên đơn trình bày ở trên là đúng thực tế.

Các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đều được ký kết và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị S không thực hiện đúng thỏa thuận về

việc trả gốc và lãi theo hợp đồng, để khoản vay chuyển nợ quá hạn, vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 6.400.000 đồng (*Sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 280, 303, 317, 319, 322, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 144; Điều 147 157, 158 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị S phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền tính đến ngày 23/9/2022 là **1.705.679.452** (*Một tỷ, bảy trăm lẻ năm triệu, sáu trăm bảy mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi hai đồng*), bao gồm 1.400.000.000 đồng nợ gốc và 305.679.452 đồng nợ lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (23/9/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp số 5101-LCL-201901701, 5101-LCL-201901702 và 5101-LCL-201901703, ngày 07/6/2019.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bị đơn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N Việt Nam.

2. Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác.

Buộc anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị S phải chịu số tiền án phí **63.170.384 đồng** (*Sáu mươi ba triệu, một trăm bảy mươi nghìn, ba trăm tám mươi tư đồng*) và phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **6.400.000 đồng** (*Sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền **30.573.000** (*Ba mươi triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002463 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2022). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc khi bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huy